|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị: .................... Địa chỉ: ...................** | **Mẫu số S34-DN**  *(Kèm theo Thông tư số 99/2025/TT-BTC*  *ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)* |

**SỔ CHI TIẾT TIỀN VAY**

**(Dùng cho TK 341)**

**Tài khoản:…………………….**

**Đối tượng cho vay:…………**

**Khế ước vay:.........Số.........ngày.......**

**(Tỷ lệ lãi vay.................)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày, tháng ghi sổ | Chứng từ | | Diễn giải | TK đối ứng | Ngày đến hạn thanh toán | Số tiền | |
| Số hiệu | Ngày, tháng | Nợ | Có |
| A | B | C | D | E | G | 1 | 2 |
|  |  |  | - Số dư đầu kỳ  *-* Số phát sinh trong kỳ  ……. |  |  |  |  |
|  |  |  | - Cộng số phát sinh  - Số dư cuối kỳ | x  x | x  x |  |  |

- Sổ này có .... trang, đánh số từ trang 01 đến trang ...

- Ngày mở sổ:...

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ghi sổ**  *(Ký, họ tên)* | **Kế toán trưởng**  *(Ký, họ tên)* | *Ngày..... tháng.... năm…..*  **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, họ tên, đóng dấu)* |